

KẾT QUẢ ĐIỂM THI TUYỂN SINH 10 NĂM HỌC 2015 - 2016

STT	PT	Số báo danh	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Học sinh trường	TB cả năm	ĐV	ĐA	ĐT	Điểm UT, KK	Tổng	KQ	NV1	NV2	Ghi chú
1		2	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
1	1	310001	Đặng Thị Mỹ An	x	Kinh	24/08/1999	Ô Môn - Cần Thơ	THCS Vàm Rầy	7.6	3.50	2.70	5.25	1.0	11.5		HDA	BSO	
2	1	310002	Tạ Lương Thái An		Kinh	19/03/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	8.0	5.75	5.30	4.75		15.8		HDA	BSO	
3	1	310003	Quách Duy Ân		Kinh	19/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.2	3.75	7.30	3.00	1.0	14.1		HDA	PTR	
4	1	310004	Bùi Đức Anh		Kinh	28/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.0	3.00	2.20	0.00	0.5	5.2		HDA	SSO	
5	1	310005	Danh Bùi Quế Anh	x	Khmer	26/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thỏ Sơn	7.6	2.50	2.80	1.75	2.0	7.1		HDA	PTR	
6	1	310006	Hoàng Quốc Anh		Kinh	21/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	5.6	0.50	2.90	0.50	0.5	3.9		HDA	NTS	
7	1	310007	Huỳnh Thị Tổ Anh	x	Kinh	08/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.5	3.25	3.20	0.75		7.2		HDA	PTR	
8	1	310008	Lê Nguyễn Trúc Anh	x	Kinh	19/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	5.5	2.25	2.80	0.75	1.0	5.8		HDA	NTS	
9	1	310009	Nguyễn Bảo Anh		Kinh	13/12/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.8	2.25	2.50	0.50	0.5	5.3		HDA	PTR	
10	1	310010	Nguyễn Đức Anh		Kinh	29/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	4.9	1.50	2.60	0.75	1.0	4.9		HDA	SSO	
11	1	310011	Nguyễn Ngọc Anh	x	Kinh	13/06/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất 2	7.1	1.50	1.00	0.25	1.0	2.8		HDA	BSO	
12	1	310012	Nguyễn Thị Mai Anh	x	Kinh	07/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.5	6.00	4.60	8.00	0.5	18.6		HDA	PTR	
13	1	310013	Nguyễn Thị Minh Anh	x	Kinh	08/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	8.0	4.00	3.90	1.25	1.5	9.2		HDA	PTR	
14	1	310014	Nguyễn Thị Thảo Anh	x	Kinh	24/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THPT Nam Thái Sơn	8.2	6.50	4.30	6.25		17.1		HDA	NTS	
15	1	310015	Nguyễn Văn Anh	x	Kinh	27/06/2000	Vũ Thư - Thái Bình	THCS TT Hòn Đất	6.3	3.50	4.00	1.00	0.5	8.5		HDA	SSO	
16	1	310016	Trần Danh Thị Nhật Anh	x	Kinh	28/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	7.0	5.00	3.20	1.00	1.5	9.2		HDA	SSO	
17	1	310017	Trần Huỳnh Anh	x	Kinh	25/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.5	7.00	3.70	1.75	0.5	12.5		HDA	SSO	
18	1	310018	Võ Minh Anh	x	Kinh	26/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.5	6.50	4.60	7.50	0.5	18.6		HDA	PTR	
19	1	310019	Vũ Thị Lan Anh	x	Kinh	01/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	9.2	7.50	5.90	8.25	1.5	21.7		HDA	BSO	
20	1	310020	Huỳnh Ngọc Ánh	x	Kinh	16/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.2	2.75	3.20	0.75	1.0	6.7		HDA	SSO	
21	1	310021	Lê Văn Ánh		Kinh	29/04/2000	Kiến Xương - Thái Bình	THCS Sơn Kiên	5.6	2.25	2.10	0.00	1.0	4.4		HDA	SSO	
22	1	310022	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	x	Kinh	18/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.7	5.50	4.50	5.25	0.5	15.3		HDA	PTR	

23	1	310023	Nguyễn Chí Bảo		Kinh	19/12/2000	Biên Hòa - Đồng Nai	THCS TT Hòn Đất	7.0	3.75	4.60	4.00	1.0	12.4		HDA	SSO	
24	1	310024	Nguyễn Hồng Bảo		Kinh	04/04/2000	Thoại Sơn - An Giang	THCS Linh Huỳnh	7.6	4.75	5.60	4.50		14.9		HDA	PTR	
25	2	310025	Lương Thị Bích	x	Kinh	30/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.8	5.50	3.10	4.50	0.5	13.1		HDA	BSO	
26	2	310026	Đào Thái Bình		Kinh	19/02/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.4	2.25	2.10	5.00	0.5	9.4		HDA	SSO	
27	2	310027	Đỗ Thanh Bình		Kinh	13/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.6	2.75	3.40	3.25	0.5	9.4		HDA	NTS	
28	2	310028	Hứa Khắc Bình		Kinh	29/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất 2	6.3	3.00	2.20	0.75	1.0	6.0		HDA	NTS	
29	2	310029	Phạm Ngọc Chấn		Kinh	14/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.1	3.75	3.00	0.75	1.0	7.5		HDA	NTS	
30	2	310030	Chau Thị Kim Chi	x	Khmer	05/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thỏ Sơn	6.9	4.25	2.50	1.25	1.5	8.0		HDA	PTR	
31	2	310031	Đoàn Thị Kim Chi	x	Kinh	12/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.7	5.00	4.40	2.25	0.5	11.7		HDA	NTS	
32	2	310032	Vũ Thị Kim Chi	x	Kinh	02/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.0	5.75	4.30	2.25	0.5	12.3		HDA	NTS	
33	2	310033	Nguyễn Văn Có		Kinh	14/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.7	4.50	5.80	4.00	0.5	14.3		HDA	NTS	
34	2	310034	Trần Chí Công		Kinh	29/06/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	5.9	2.50	2.50	0.50	1.0	5.5		HDA	PTR	
35	2	310035	Phan Quốc Cường		Kinh	19/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.2	2.00	2.60	0.75	0.5	5.4		HDA	PTR	
36	2	310036	Đoàn Văn Dân		Kinh	06/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.7	2.00	3.00	0.75	0.5	5.8		HDA	NTS	
37	2	310037	Trần Đăng Đoàn		Kinh	06/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.2	2.75	4.00	6.75	0.5	13.5		HDA	NTS	
38	2	310038	Huỳnh Vũ Đăng		Kinh	17/03/2000	Vĩnh Thuận - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.4	2.00	2.00	0.75		4.8		HDA	PTR	
39	2	310039	Bùi Thanh Danh		Kinh	10/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	7.2	3.50	2.30	1.50		7.3		HDA		
40	2	310040	Phạm Thị Đào	x	Kinh	04/10/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.7	3.00	3.30	0.75	1.5	7.1		HDA	SSO	
41	2	310041	Vũ Anh Đào		Kinh	18/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.4	4.50	2.50	0.50	1.5	7.5		HDA	SSO	
42	2	310042	Hoàng Tiến Đạt	x	Kinh	06/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.8	3.00	3.70	2.50	0.5	9.2		HDA	SSO	
43	2	310043	Nguyễn Thành Đạt		Kinh	14/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.1	3.25	2.90	2.50	0.5	8.7		HDA	SSO	
44	2	310044	Phạm Nhờ Đạt		Kinh	19/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.6	3.75	4.00	6.50	0.5	14.3		HDA	NTS	
45	2	310045	Phạm Tấn Đạt		Kinh	20/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.0	6.25	2.90	0.75	0.5	9.9		HDA	NTS	
46	2	310046	Trần Tấn Đạt		Kinh	27/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.5	1.00	2.90	2.75	0.5	6.7		HDA	PTR	
47	2	310047	Trần Trọng Đạt		Kinh	07/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	7.9	6.25	4.30	6.50	1.0	17.1		HDA	BSO	
48	2	310048	Trần Đen		Khmer	13/08/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thỏ Sơn	6.2	1.25	2.40	0.00	1.0	3.7		HDA	PTR	
49	3	310049	Danh Thị Diễm	x	Khmer	15/11/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thỏ Sơn	8.4	4.25	4.00	4.50	2.0	12.8		HDA	PTR	
50	3	310050	Lê Võ Kiều Diễm	x	Kinh	02/04/2000	Châu Thành - An Giang	THCS Linh Huỳnh	6.9	2.00	1.80	1.50	1.5	5.3		HDA	PTR	
51	3	310051	Nguyễn Thị Diễm	x	Kinh	20/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.8	4.50	2.20	0.75	0.5	7.5		HDA	NTS	
52	3	310052	Huỳnh Thị Diễm	x	Khmer	06/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.0	3.50	1.80	0.50	1.5	5.8		HDA	BSO	
53	3	310053	Nguyễn Công Định		Kinh	06/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.2	5.25	2.00	1.75	1.0	9.0		HDA	SSO	
54	3	310054	Danh Đô		Khmer	12/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thỏ Sơn	5.4		1.20	0.00	1.5	1.2		HDA	PTR	BV

55	3	310055	Vũ Hà Duy Đông		Kinh	25/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	8.4	6.75	6.20	7.50	1.0	20.5		HDA	SSO	
56	3	310056	Bùi Tấn Đồng		Kinh	30/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.7	7.00	3.60	7.50	1.0	18.1		HDA	SSO	
57	3	310057	Bùi Đoàn Minh Đức		Kinh	30/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	8.4	5.75	4.10	7.75	1.0	17.6		HDA	SSO	
58	3	310058	Nguyễn Văn Duệ		Kinh	10/10/2000	anh Xuân - Thanh Chương	THCS TT Hòn Đất	6.4	2.25	2.80	4.75	0.5	9.8		HDA		
59	3	310059	Hà Thị Thùy Dung	x	Kinh	30/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.6	7.50	5.40	8.25	1.0	21.2		HDA	BSO	
60	3	310060	Nguyễn Thị Tuyết Dung	x	Kinh	09/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.7	6.50	2.90	2.75	0.5	12.2		HDA	BSO	
61	3	310061	Huỳnh Thị Thùy Dương	x	Kinh	01/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.5	5.50	1.30	1.25	1.5	8.1		HDA	SSO	
62	3	310062	Nguyễn Thùy Dương	x	Kinh	29/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	6.6	6.00	2.10	1.00	1.0	9.1		HDA	BSO	
63	3	310063	Nguyễn Trí Dương		Kinh	15/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.2	2.25	3.20	1.25	1.5	6.7		HDA	SSO	
64	3	310064	Đặng Minh Duy		Kinh	27/11/2000	Bình Thủy - Cần Thơ	THCS Thị Trấn	6.5	5.00	2.70	1.25	0.5	9.0		HDA	SSO	
65	3	310065	Nguyễn Hoàng Duy		Kinh	14/10/1998	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.5	2.75	2.40	2.25	0.5	7.4		HDA	NTS	
66	3	310066	Nguyễn Nhựt Du		Kinh	24/02/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.0	5.75	3.10	4.00	1.5	12.9		HDA	SSO	
67	3	310067	Nguyễn Trọng Duy		Kinh	01/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.5	2.50	3.60	0.75	0.5	6.9		HDA	NTS	
68	3	310068	Phạm Khánh Duy		Kinh	23/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.9	3.50	2.30	0.75	0.5	6.6		HDA	NTS	
69	3	310069	Trương Hoàng Duy		Kinh	10/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	5.9	5.75	2.60	0.50		8.9		HDA	PTR	
70	3	310070	Đặng Thị Duyên	x	Kinh	12/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	8.7	7.00	4.50	5.25	1.5	16.8		HDA	SSO	
71	3	310071	Ngô Dương Mỹ Duyên	x	Kinh	08/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.4	2.50	3.20	0.00		5.7		HDA	PTR	
72	3	310072	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	x	Kinh	02/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.5	6.75	6.10	7.50		20.4		HDA	PTR	
73	4	310073	Nguyễn Thị Thúy Duyên	x	Kinh	12/01/1999	Châu Thành - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	6.7	4.00	2.00	0.75		6.8		HDA	PTR	
74	4	310074	Trần Thị Duyên	x	Kinh	20/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	8.0	5.50	3.80	6.50	0.5	15.8		HDA	NTS	
75	4	310075	Nguyễn Tuấn Em		Kinh	29/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất 2	6.1	2.00	1.70	0.00		3.7		HDA	NTS	
76	4	310076	Trương Tú Em		Kinh	03/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	5.6	3.25	1.50	0.00	1.0	4.8		HDA	SSO	
77	4	310077	Trần Văn Ên		Kinh	11/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	6.2	2.25	2.00	1.00	1.0	5.3		HDA	BSO	
78	4	310078	Trần Thị Hồng Gấm	x	Kinh	02/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.5	3.50	2.10	0.75	0.5	6.4		HDA	NTS	
79	4	310079	Đặng Trường Giang		Kinh	19/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.6	3.25	2.00	2.00	1.0	7.3		HDA	SSO	
80	4	310080	Đặng Văn Giang		Kinh	29/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.2	2.25	2.50	1.00	0.5	5.8		HDA	NTS	
81	4	310081	Hoàng Thị Giang	x	Kinh	30/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Bình Sơn	7.7	4.75	4.30	6.50	0.5	15.6		HDA	BSO	
82	4	310082	Trần Thị Thanh Giang	x	Kinh	04/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.7	5.25	2.20	1.00	0.5	8.5		HDA	PTR	
83	4	310083	Nguyễn Thị Giào	x	Kinh	13/02/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.2	4.75	2.80	0.50	0.5	8.1		HDA	SSO	
84	4	310084	Bùi Ngọc Tân Hà		Kinh	04/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất 2	6.6	2.00	1.80	0.75	1.0	4.6		HDA	BSO	
85	4	310085	Nguyễn Ngọc Hà		Kinh	12/10/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.0	3.50	2.40	0.75		6.7		HDA	PTR	
86	4	310086	Nguyễn Thị Bích Ngà	x	Kinh	11/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.4	3.25	2.90	1.25	1.0	7.4		HDA	SSO	

87	4	310087	Nguyễn Thị Thu Hà	x	Kinh	17/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.5	6.00	4.50	3.50	0.5	14.0		HDA	BSO	
88	4	310088	Nguyễn Đình Hải		Kinh	16/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.9	3.00	3.60	5.75	1.0	12.4		HDA	SSO	
89	4	310089	Nguyễn Thị Ngọc Hân	x	Kinh	06/03/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.9	2.25	4.70	5.25	1.0	12.2		HDA	SSO	
90	4	310090	Thị Hận	x	Khmer	19/09/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.5	3.00	2.50	0.75	1.0	6.3		HDA	PTR	
91	4	310091	Dương Thị Phương Hằng	x	Kinh	27/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Hòn Đất 2	7.2	2.75	1.30	1.00	1.0	5.1		HDA	PTR	
92	4	310092	Mai Thúy Hằng	x	Kinh	07/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	8.3	8.00	6.70	7.25	1.0	22.0		HDA	SSO	
93	4	310093	Nguyễn Hồng Hạnh	x	Kinh	29/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.3	5.00	4.50	3.75	0.5	13.3		HDA	NTS	
94	4	310094	Nguyễn Văn Hào		Kinh	19/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.0	3.25	2.70	1.25	0.5	7.2		HDA	BSO	
95	4	310095	Đỗ Nhân Hậu		Kinh	20/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THPT Vĩnh Hòa	8.3	6.25	6.10	5.00	1.5	17.4		HDA		
96	4	310096	Nguyễn Đức Hậu		Kinh	22/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.7	4.50	3.70	1.25	1.0	9.5		HDA	SSO	
97	5	310097	Trần Công Hậu		Kinh	01/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.9	2.25	3.20	2.00		7.5		HDA		
98	5	310098	Phạm Thu Hiền	x	Kinh	30/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.9	5.75	4.50	7.25	0.5	17.5		HDA	PTR	
99	5	310099	Phan Thị Thúy Hiền	x	Kinh	11/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thỏ Sơn	7.6	6.50	2.70	2.00	1.5	11.2		HDA	PTR	
100	5	310100	Võ Minh Hiền		Kinh	19/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.7	3.75	3.60	1.25		8.6		HDA	PTR	
101	5	310101	Nguyễn Hoàng Hiệp		Kinh	08/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.1	1.75	2.00	0.50		4.3		HDA	PTR	
102	5	310102	Đặng Xuân Hiếu		Kinh	25/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	7.0	4.25	4.00	5.50	1.0	13.8		HDA	SSO	
103	5	310103	Nguyễn Thành Hiếu		Kinh	09/09/2000	Tân Hiệp - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.6	2.25	2.20	4.00	1.0	8.5		HDA	PTR	
104	5	310104	Trần Văn Hiếu		Kinh	28/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	5.7	2.75	2.10	1.00	1.0	5.9		HDA	BSO	
105	5	310105	Lê Thị Kim Hoa	x	Kinh	28/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	8.8	7.75	7.30	7.25	1.0	22.3		HDA	NTS	
106	5	310106	Trần Thị Thoa	x	Kinh	26/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.9	3.75	1.80	2.00	1.0	7.6		HDA	NTS	
107	5	310107	Lê Văn Hào		Kinh	09/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.2	2.00	3.20	0.50		5.7		HDA	PTR	
108	5	310108	Nguyễn Văn Hoài		Kinh	03/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	6.7	2.50	2.70	0.75	1.5	6.0		HDA	SSO	
109	5	310109	Danh Hoàng		Khmer	13/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	5.7	2.50	1.90	0.25		4.7		HDA	PTR	
110	5	310110	Đào Thái Hoàng		Kinh	03/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.7	3.25	0.90	3.00		7.2		HDA		
111	5	310111	Lê Khải Hoàng		Kinh	01/01/2000	Châu Thành - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.9	4.75	3.00	1.50	0.5	9.3		HDA	BSO	
112	5	310112	Nguyễn Thị Hồng	x	Kinh	09/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.0	4.75	2.90	0.25	0.5	7.9		HDA	NTS	
113	5	310113	Nguyễn Thị Hồng	x	Kinh	18/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.4	5.75	3.50	2.00	1.5	11.3		HDA	SSO	
114	5	310114	Lại Thị Kim Huệ	x	Kinh	09/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Tân Hiệp	6.9	2.50	2.80	0.25	1.0	5.6		HDA	PTR	
115	5	310115	Lê Hoàng Hùng		Kinh	22/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.8	5.75	4.50	4.75	0.5	15.0		HDA	NTS	
116	5	310116	Nguyễn Thanh Hùng		Kinh	29/11/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.3	4.75	3.90	1.50		10.2		HDA	PTR	
117	5	310117	Bùi Quốc Hưng		Kinh	10/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	8.0	5.50	4.10	7.50	1.0	17.1		HDA	NTS	
118	5	310118	Trịnh Thành Hưng		Kinh	09/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.0	1.00	2.90	1.50	1.0	5.4		HDA	SSO	

119	5	310119	Đỗ Thảo Hương	x	Kinh	09/06/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	8.1	8.00	5.80	7.50	1.0	21.3		HDA		
120	5	310120	Trần Thị Thu Hương	x	Kinh	04/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.4	4.25	3.90	3.75	0.5	11.9		HDA		
121	6	310121	Hoàng Xuân Hường		Kinh	19/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.1	7.00	4.90	6.00	1.0	17.9		HDA	PTR	
122	6	310122	Đặng Văn Thế Huy		Kinh	30/06/1998	Tỉnh Savannakhet Lào	THCS Vàm Rầy	7.1	3.25	2.80	3.25	1.0	9.3		HDA	BSO	
123	6	310123	Trần Huy		Kinh	27/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.2	3.75	3.10	1.00	1.0	7.9		HDA	x	
124	6	310124	Lê Thị Tú Huyền	x	Kinh	25/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.5	7.50	8.40	7.75	1.0	23.7		HDA	SSO	
125	6	310125	Nguyễn Thị Thu Huyền	x	Kinh	24/28/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.7	2.00	2.40	0.75	0.5	5.2		HDA	NTS	
126	6	310126	Phạm Thị Ngọc Huyền	x	Kinh	28/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.2	3.25	2.70	1.00	1.0	7.0		HDA	SSO	
127	6	310127	Lê Thị Thúy Huỳnh	x	Kinh	04/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Hòn Đất 2	8.4	4.25	6.20	4.75	1.5	15.2		HDA	BSO	
128	6	310128	Huỳnh Nguyễn Tuyết Khả	x	Kinh	24/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.6	4.00	2.40	0.75	0.5	7.2		HDA	PTR	
129	6	310129	Trịnh Quang Khải		Kinh	09/04/2000	Lục Ngạn - Bắc Giang	THCS TT Hòn Đất	6.3	3.75	2.90	3.50	0.5	10.2		HDA	PTR	
130	6	310130	Nguyễn Tấn Khang		Kinh	01/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	7.5	5.75	3.80	2.25	1.0	11.8		HDA	SSO	
131	6	310131	Lê Hồng Khanh		Kinh	15/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.1	1.75	4.10	1.75	0.5	7.6		HDA	BSO	
132	6	310132	Trần Duy Khánh		Kinh	28/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.2	4.00	2.70	2.00	0.5	8.7		HDA	NTS	
133	6	310133	Lưu Gia Khiêm		Kinh	22/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	5.7	2.25	3.20	0.25	1.0	5.7		HDA	SSO	
134	6	310134	Mai Đăng Khoa		Kinh	16/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.6				1.0	0.0		HDA	SSO	BT
135	6	310135	Vũ Kim Khoa	x	Kinh	01/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.7	4.00	5.10	5.25	1.0	14.4		HDA	NTS	
136	6	310136	Lê Nguyễn Huy Khôi		Kinh	08/10/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	7.5	5.75	3.70	2.00	1.0	11.5		HDA	BSO	
137	6	310137	Cao Công Kiên		Kinh	03/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.3	3.75	3.80	3.25	1.0	10.8		HDA	SSO	
138	6	310138	Lê Trung Kiên		Kinh	25/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	8.1	7.00	4.50	5.25	1.0	16.8		HDA	BSO	
139	6	310139	Lâm Tuấn Kiệt		Kinh	09/01/2000	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS TT Hòn Đất	7.2	6.25	5.50	6.25	1.0	18.0		HDA		
140	6	310140	Bùi Thị Kiều	x	Kinh	03/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	8.3	6.50	4.00	2.00		12.5		HDA	PTR	
141	6	310141	Nguyễn Thị Thúy Kiều	x	Kinh	04/05/2000	An Biên - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	7.9	6.25	4.60	0.50		11.4		HDA	PTR	
142	6	310142	Nguyễn Thúy Kiều	x	Kinh	18/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	8.5	8.25	5.10	5.25	1.0	18.6		HDA	BSO	
143	6	310143	Huỳnh Vinh Kỳ		Kinh	11/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	6.4	1.00	2.40	0.75	1.0	4.2		HDA	PTR	
144	6	310144	Nguyễn Tùng Lâm		Kinh	10/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	7.5	1.50	4.20	0.50		6.2		HDA	PTR	
145	7	310145	Nguyễn Phương Lan	x	Kinh	29/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	8.4	7.50	4.90	7.25	1.5	19.7		HDA	SSO	
146	7	310146	Lê Văn Lành		Kinh	06/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	5.1	0.50	2.70	0.00	1.5	3.2		HDA	SSO	
147	7	310147	Trần Thanh Lên		Kinh	01/11/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	6.3	4.00	2.30	1.75	1.0	8.1		HDA	SSO	
148	7	310148	Bùi Thanh Liêm		Kinh	18/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.9	3.50	5.70	6.75	1.0	16.0		HDA	NTS	
149	7	310149	Dương Thanh Liêm		Kinh	05/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.6	1.75	2.40	1.00	0.5	5.2		HDA	SSO	
150	7	310150	Vũ Thị Liên	x	Kinh	17/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.6	2.50	3.30	4.75	0.5	10.6		HDA	NTS	

151	7	310151	Bùi Khánh Linh	x	Kinh	06/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.5	5.25	6.00	2.50	0.5	13.8		HDA	NTS	
152	7	310152	Bùi Thị Mỹ Linh	x	Kinh	26/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.6	6.25	7.30	7.75	0.5	21.3		HDA	NTS	
153	7	310153	Đỗ Duy Linh		Kinh	31/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.5	4.75	2.00	1.25	1.0	8.0		HDA	SSO	
154	7	310154	Dương Tuyết Linh	x	Kinh	01/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.2	4.00	4.80	8.00	0.5	16.8		HDA	PTR	
155	7	310155	Nguyễn Thị Thùy Linh	x	Kinh	21/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.2	5.25	5.00	5.75	1.0	16.0		HDA	SSO	
156	7	310156	Nguyễn Tri Linh		Kinh	08/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.4	4.00	2.40	2.00	0.5	8.4		HDA	SSO	
157	7	310157	Nguyễn Văn Linh		Kinh	19/05/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	6.3	3.00	2.90	0.75	1.0	6.7		HDA	PTR	
158	7	310158	Nguyễn Hoàng Lan		Kinh	23/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.6	5.00	4.00	3.00	0.5	12.0		HDA		
159	7	310159	Nguyễn Tuyết Loan	x	Kinh	02/10/1998	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.1	1.00	1.70	0.25		3.0		HDA	PTR	
160	7	310160	Danh Tấn Lộc		Khmer	25/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.1	3.00	3.10	1.00	1.0	7.1		HDA	PTR	
161	7	310161	Thạch Thị Lộc	x	Khmer	17/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Mỹ Thái	6.7	4.25	3.20	2.50	1.5	10.0		HDA	NTS	
162	7	310162	Trần Thành Lộc		Kinh	24/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.3	1.25	2.70	0.25	0.5	4.2		HDA		
163	7	310163	Mai Phước Lợi		Kinh	18/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thỏ Sơn	8.1	5.50	6.20	4.00	1.5	15.7		HDA	PTR	
164	7	310164	Bùi Hoàng Long		Kinh	07/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	7.6	2.25	3.40	2.50	1.0	8.2		HDA	BSO	
165	7	310165	Đỗ Hoàng Long		Kinh	28/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.5	2.25	1.70	0.50	1.5	4.5		HDA	SSO	
166	7	310166	Lê Hoàng Long		Kinh	28/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.4	2.25	1.60	0.75	0.5	4.6		HDA	NTS	
167	7	310167	Lý Hoàng Long	x	Kinh	18/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.4	6.75	4.00	1.75	0.5	12.5		HDA	SSO	
168	7	310168	Nguyễn Duy Long		Kinh	15/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.1	6.00	3.00	1.00	0.5	10.0		HDA	NTS	
169	8	310169	Phạm Đức Long		Kinh	04/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.9	7.00	5.20	7.75	0.5	20.0		HDA	NTS	
170	8	310170	Vũ Thanh Long		Kinh	06/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	7.6	5.25	5.30	7.50	1.5	18.1		HDA	SSO	
171	8	310171	Phan Tấn Lực		Kinh	13/12/1999	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.5	3.00	3.20	0.50	0.5	6.7		HDA	NTS	
172	8	310172	Đỗ Thị Luyến	x	Kinh	10/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	8.4	7.00	6.80	8.25	1.5	22.1		HDA	SSO	
173	8	310173	Phùng Thị Khánh Ly	x	Kinh	16/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất 2	9.0	6.00	5.10	5.50	1.0	16.6		HDA		
174	8	310174	Nguyễn Văn Lý		Kinh	05/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.7	2.75	2.10	0.75	1.0	5.6		HDA	NTS	
175	8	310175	Trần Thị Tuyết Mai	x	Kinh	09/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.9	6.25	2.70	1.50	1.5	10.5		HDA	SSO	
176	8	310176	Trần Xuân Mai	x	Hoa	26/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	5.5	2.25	1.90	0.50	1.0	4.7		HDA	NTS	
177	8	310177	Trương Quỳnh Mai	x	Kinh	31/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.3	5.00	2.80	4.25	1.0	12.1		HDA		
178	8	310178	Nguyễn Thị Huuỳnh Mi	x	Kinh	13/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất 2	7.5	2.00	2.40	0.75	1.0	5.2		HDA	BSO	
179	8	310179	Đào Hồng Minh		Kinh	23/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.8	1.75	2.40	0.50	0.5	4.7		HDA	NTS	
180	8	310180	Huỳnh Đức Minh		Kinh	29/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	5.8	2.25	2.10	0.50		4.9		HDA	PTR	
181	8	310181	Ngô Văn Minh		Kinh	14/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.1	2.25	3.60	1.75	0.5	7.6		HDA	NTS	
182	8	310182	Nhữ Hoàng Minh		Kinh	08/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	6.1	2.75	2.30	1.00	1.0	6.1		HDA	BSO	

183	8	310183	Phùng Gia Minh		Kinh	07/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.6	3.50	2.80	0.00	0.5	6.3		HDA	NTS	
184	8	310184	Vũ Quang Minh		Kinh	01/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.0	2.75	6.30	6.75	0.5	15.8		HDA	PTR	
185	8	310185	Lê Kiều Mộng	x	Kinh	30/03/2000	Hà Tiên - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.8	5.00	4.90	2.75	1.0	12.7		HDA	SSO	
186	8	310186	Đàm Yến My	x	Kinh	16/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.6	6.75	8.30	5.50	1.0	20.6		HDA	PTR	
187	8	310187	Đỗ Thị Trà My	x	Kinh	22/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.7	3.00	2.30	2.25	1.0	7.6		HDA		
188	8	310188	Ngô Hải Mi	x	Kinh	07/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.2	5.50	5.80	7.25	1.0	18.6		HDA	SSO	
189	8	310189	Trần Thị Vĩnh My	x	Kinh	05/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.8	4.50	3.00	3.25	0.5	10.8		HDA	SSO	
190	8	310190	Lê Thị Ngọc Mỹ	x	Kinh	09/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	7.8	5.00	3.50	2.00	0.5	10.5		HDA	SSO	
191	8	310191	Phạm Thị Như My	x	Kinh	28/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.6	5.50	4.80	6.75	0.5	17.1		HDA	NTS	
192	8	310192	Nguyễn Linh Na		Kinh	02/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	5.8	3.00	4.00	0.00		7.0		HDA	PTR	
193	9	310193	Trương Hoàng Nam		Kinh	06/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	5.7	1.25	2.10	1.75		5.1		HDA	PTR	
194	9	310194	Trần Thị Bé Năm	x	Kinh	09/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.7	5.75	7.20	8.25	1.0	21.2		HDA		
195	9	310195	Cao Thị Quỳnh Nga	x	Kinh	15/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.8	2.00	3.40	1.50	0.5	6.9		HDA		
196	9	310196	Nguyễn Thy Nga	x	Kinh	22/06/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.0	6.00	7.40	6.25	1.5	19.7		HDA	SSO	
197	9	310197	Nguyễn Thị Thúy Nga	x	Kinh	15/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Mỹ Thái	7.4	4.00	5.20	3.00	1.0	12.2		HDA	NHH	
198	9	310198	Lê Thanh Ngân	x	Kinh	28/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.5	4.00	4.60	1.25	0.5	9.9		HDA	x	
199	9	310199	Nguyễn Thị Kim Ngân	x	Kinh	23/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất 2	7.6	4.50	2.90	2.00	1.0	9.4		HDA	BSO	
200	9	310200	Nguyễn Thị Kim Ngân	x	Kinh	21/07/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.2	3.75	2.90	3.75	0.5	10.4		HDA	PTR	
201	9	310201	Phan Thị Kim Ngân	x	Kinh	10/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Hòn Đất 2	7.5	3.75	2.60	1.75	1.0	8.1		HDA		
202	9	310202	Lê Hữu Nghĩa		Kinh	19/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	6.9	3.50	1.80	2.00	1.0	7.3		HDA	SSO	
203	9	310203	Nguyễn Văn Nghĩa		Kinh	11/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.3	2.25	2.50	0.50	0.5	5.3		HDA	BSO	
204	9	310204	Trần Minh Nghĩa		Kinh	06/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	5.9	1.75	2.30	1.50	1.0	5.6		HDA	SSO	
205	9	310205	Đoàn Thị Ngoan	x	Kinh	04/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.2	2.75	3.60	4.25	0.5	10.6		HDA	NTS	
206	9	310206	Nguyễn Thị Thảo Ngoan	x	Kinh	24/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Hòn Đất 2	7.6	2.75	3.50	1.50	1.5	7.8		HDA	BSO	
207	9	310207	Dương Hồng Ngọc	x	Kinh	19/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Mỹ Thái	6.9	5.25	4.90	1.00	1.0	11.2		HDA	NHH	
208	9	310208	Dương Mỹ Ngọc	x	Kinh	01/07/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.7	2.25	4.10	0.75		7.1		HDA	PTR	
209	9	310209	Hồ Yến Ngọc	x	Kinh	12/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	5.6	2.75	2.30	0.00		5.1		HDA		
210	9	310210	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	x	Kinh	19/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.8	5.25	2.10	0.50	0.5	7.9		HDA	NTS	
211	9	310211	Nguyễn Văn Ngọc		Kinh	17/05/2000	Lâm Thao -Phú Thọ	THCS TT Hòn Đất	5.9	1.75	2.90	1.00	0.5	5.7		HDA	NTS	
212	9	310212	Nhan Như Ngọc	x	Kinh	21/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	8.4	4.75	5.10	6.50	1.5	16.4		HDA	PTR	
213	9	310213	Phạm Thị Bích Ngọc	x	Kinh	18/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.9	6.25	3.70	6.50	0.5	16.5		HDA	NTS	
214	9	310214	Trần Thị Ngọc	x	Kinh	02/08/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.4	5.00	2.40	2.50	0.5	9.9		HDA	NTS	

215	9	310215	Mai Văn Ngọt		Kinh	20/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	6.4	2.00	3.90	0.50	1.0	6.4		HDA	PTR	
216	9	310216	Trần Phạm Đăng Nguyên		Kinh	31/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.1	5.00	8.90	7.75	0.5	21.7		HDA	SSO	
217	10	310217	Trịnh Thị Nguyệt	x	Khmer	17/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	7.7	4.50	3.60	3.75	1.5	11.9		HDA	PTR	
218	10	310218	Đặng Hoàng Phước Nhân		Kinh	20/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	5.9	1.25	1.70	0.75	1.5	3.7		HDA	SSO	
219	10	310219	Nguyễn Minh Nhật		Kinh	25/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	5.6	2.25	3.30	0.50	1.0	6.1		HDA	BSO	
220	10	310220	Đào Thị Tuyết Nhi	x	Kinh	07/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.2	7.25	5.00	7.25	1.0	19.5		HDA	SSO	
221	10	310221	Huỳnh Tuyết Nhi	x	Kinh	20/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	7.6	2.00	4.60	2.50	1.0	9.1		HDA	NTS	
222	10	310222	La Thị Hoài Nhi	x	Kinh	29/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.2	4.00	2.20	3.50	0.5	9.7		HDA	SSO	
223	10	310223	Ngô Uyển Nhi	x	Kinh	26/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.9	3.00	3.10	1.50		7.6		HDA	NTS	
224	10	310224	Nguyễn Khánh Nhi	x	Kinh	10/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.6	7.00	6.30	7.25	1.0	20.6		HDA	PTR	
225	10	310225	Nguyễn Thị Dáng Nhi	x	Kinh	30/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.8	3.50	4.00	1.50	1.0	9.0		HDA	SSO	
226	10	310226	Nguyễn Thị Yến Nhi	x	Kinh	18/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Hòn Đất 2	7.7	4.75	2.50	0.50	1.0	7.8		HDA	PTR	
227	10	310227	Thị Nhi	x	Khmer	13/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.4	5.25	3.10	1.25	1.5	9.6		HDA	PTR	
228	10	310228	Trần Thị Tuyết Nhi	x	Kinh	19/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	8.4	6.25	6.20	7.25	1.5	19.7		HDA	SSO	
229	10	310229	Bùi Thị Hà Nhiên	x	Kinh	31/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.8	2.50	4.10	1.75	0.5	8.4		HDA	NTS	
230	10	310230	Bùi Thị Bích Nhu	x	Kinh	01/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.7	4.25	2.90	2.25	0.5	9.4		HDA	NTS	
231	10	310231	Đặng Thị Huỳnh Như	x	Kinh	15/06/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.3	7.00	3.30	5.25	0.5	15.6		HDA		
232	10	310232	Dương Thị Hồng Như	x	Kinh	19/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.7	4.50	3.00	0.50	1.0	8.0		HDA	x	
233	10	310233	Dương Thị Thùy Như	x	Kinh	21/12/2000	Kê sách - Sóc Trăng	THCS Sơn Kiên	7.9	3.25	3.10	0.75	0.5	7.1		HDA	SSO	
234	10	310234	Lê Trần Ý Như	x	Kinh	28/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.3	3.00	3.70	1.25	0.5	8.0		HDA	SSO	
235	10	310235	Nguyễn Thị Huỳnh Như	x	Kinh	10/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.8	2.75	4.70	1.25	1.0	8.7		HDA	NTS	
236	10	310236	Nguyễn Thị Ngọc Như	x	Kinh	22/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.4	2.25	1.40	1.00	0.5	4.7		HDA	PTR	
237	10	310237	Lê Thị Hồng Nhung	x	Kinh	19/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.2	4.50	3.20	0.50	1.0	8.2		HDA	SSO	
238	10	310238	Phạm Thị Hồng Nhung	x	Kinh	13/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	8.3	8.50	6.10	7.50	1.0	22.1		HDA	NTS	
239	10	310239	Trần Cẩm Nhung	x	Kinh	19/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.1	4.25	4.20	3.25	0.5	11.7		HDA	NTS	
240	10	310240	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	x	Kinh	26/10/2000	Phước Long - Bạc Liêu	THCS Linh Huỳnh	6.7	2.75	3.70	1.25		7.7		HDA	PTR	
241	11	310241	Phạm Thị Oanh	x	Kinh	26/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Bình Sơn	8.2	7.00	6.40	5.00	1.5	18.4		HDA	BSO	
242	11	310242	Bùi Văn Phát		Kinh	12/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.2	2.50	3.10	0.50	0.5	6.1		HDA	NTS	
243	11	310243	Phan Nhật Phát		Kinh	27/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.7	2.75	6.00	7.00	0.5	15.8		HDA	NTS	
244	11	310244	Trịnh Ngọc Phát		Kinh	05/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.9	7.25	4.40	4.75	1.0	16.4		HDA	NTS	
245	11	310245	Đỗ Duy Phong		Kinh	15/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.0	5.75	7.00	7.25	0.5	20.0		HDA	NTS	
246	11	310246	Vũ Ngọc Phú		Kinh	24/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.0	2.75	3.60	0.50	0.5	6.9		HDA	SSO	

247	11	310247	Danh Hữu Phương		Khmer	24/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	8.1	4.00	5.00	3.75	0.5	12.8		HDA	PTR	
248	11	310248	Phạm Thu Phương	x	Kinh	04/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.5	6.00	5.20	2.50	1.0	13.7		HDA	BSO	
249	11	310249	Bùi Phạm Bích Phượng	x	Kinh	12/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	9.0	6.75	5.60	7.75	1.0	20.1		HDA	BSO	
250	11	310250	Phạm Thị Kim Phượng	x	Kinh	20/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất 2	7.1	3.75	3.10	1.25	1.0	8.1		HDA	BSO	
251	11	310251	Tê Văn Quá		Kinh	23/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.2	3.25	3.60	0.75		7.6		HDA	PTR	
252	11	310252	Đặng Hồng Quân		Kinh	10/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Hòn Đất 2	6.4	2.25	2.70	0.00	1.0	5.0		HDA	BSO	
253	11	310253	Huỳnh Hoàng Quân		Kinh	02/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	6.1	2.25	2.10	0.00	0.5	4.4		HDA	PTR	
254	11	310254	Tô Văn Quý		Kinh	13/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	8.3	6.50	5.70	7.50		19.7		HDA	PTR	
255	11	310255	Nguyễn Văn Quốc		Kinh	12/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.8	2.75	3.50	0.25	0.5	6.5		HDA	SSO	
256	11	310256	Huỳnh Thanh Quy		Kinh	13/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.9	2.50	2.60	0.00	0.5	5.1		HDA	NTS	
257	11	310257	Văn Phú Quý		Kinh	07/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	5.8	3.75	2.80	0.00	1.0	6.6		HDA	SSO	
258	11	310258	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	x	Kinh	06/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.7	2.25	4.20	1.00	0.5	7.5		HDA	SSO	
259	11	310259	Ngô Thị Mỹ Quyền	x	Kinh	30/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất 2	7.0	3.00	3.60	0.50	1.0	7.1		HDA	BSO	
260	11	310260	Trần Đình Quyết		Kinh	15/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.2	3.00	3.50	0.75	1.0	7.3		HDA	SSO	
261	11	310261	Vũ Ngọc Quyết		Kinh	31/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	5.8	2.25	2.50	1.75	1.0	6.5		HDA	PTR	
262	11	310262	Mai Ngọc Như Quỳnh	x	Kinh	03/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.5	4.25	3.20	1.25	0.5	8.7		HDA	NTS	
263	11	310263	Phạm Như Quỳnh	x	Kinh	21/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	8.7	7.25	4.90	7.75	1.0	19.9		HDA	SSO	
264	11	310264	Vũ Thị Quỳnh	x	Kinh	04/03/2000	Thanh Hóa	THCS Sơn Bình	6.8	4.75	2.20	0.75	1.0	7.7		HDA	SSO	
265	12	310265	Nguyễn Văn Rộng		Kinh	21/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.7	3.00	2.80	2.75	1.0	8.6		HDA	PTR	
266	12	310266	Nguyễn Đức Rộng		Kinh	05/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	7.6	2.75	2.20	0.75		5.7		HDA	PTR	
267	12	310267	Lê Thị Kim Sa	x	Kinh	25/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.8	5.75	4.70	5.00	0.5	15.5		HDA	SSO	
268	12	310268	Ngô Thanh Sang		Kinh	11/05/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	5.6	1.00	2.90	0.50	1.0	4.4		HDA	SSO	
269	12	310269	Nguyễn Thái Sang		Kinh	03/01/2000	Tri Tôn - An Giang	THCS Linh Huỳnh	7.8	5.00	3.60	1.25		9.9		HDA	PTR	
270	12	310270	Nguyễn Thanh Sơn		Kinh	14/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.0	1.75	1.90	0.50	0.5	4.2		HDA	NTS	
271	12	310271	Vô Thanh Sơn		Kinh	02/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	6.7	3.75	2.70	1.25	0.5	7.7		HDA	PTR	
272	12	310272	Nguyễn Thị Tuyết Sương	x	Kinh	26/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.3	5.25	2.60	3.00	0.5	10.9		HDA	PTR	
273	12	310273	Trần Thị Diễm Sương	x	Kinh	13/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.8	3.75	2.90	2.75	1.0	9.4		HDA	NTS	
274	12	310274	Bùi Văn Tài		Kinh	08/08/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.4	1.75	2.30	0.75	0.5	4.8		HDA	BSO	
275	12	310275	Lê Tấn Tài		Kinh	29/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	6.0	3.50	1.70	0.50	1.0	5.7		HDA	PTR	
276	12	310276	Phạm Văn Tài		Kinh	16/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	5.6	3.25	1.90	2.25	0.5	7.4		HDA	NTS	
277	12	310277	Đàm Ngân Tâm		Kinh	02/04/1996	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Mỹ Thái	5.8	2.00	2.30	0.75	1.0	5.1		HDA	NTS	
278	12	310278	Đặng Hữu Tâm		Kinh	13/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.2	2.00	3.00	0.50	0.5	5.5		HDA		

279	12	310279	Lê Thị Thu Tâm	x	Kinh	22/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	7.4	5.00	4.10	2.50	1.0	11.6		HDA	PTR	
280	12	310280	Nguyễn Thị Phương Tâm	x	Kinh	01/01/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.7	7.50	5.00	2.25	0.5	14.8		HDA	PTR	
281	12	310281	Lê Chí Thạch		Kinh	12/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	5.9	2.50	1.90	0.00	0.5	4.4		HDA	PTR	
282	12	310282	Bùi Kim Thắm	x	Kinh	25/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.6	4.00	2.90	1.75	1.0	8.7		HDA	NTS	
283	12	310283	Nguyễn Đức Thắng		Kinh	18/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.4	4.25	2.50	0.75	0.5	7.5		HDA	NTS	
284	12	310284	Nguyễn Đức Thắng		Kinh	25/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.3	6.25	5.40	7.75	0.5	19.4		HDA	NTS	
285	12	310285	Trần Văn Thắng		Kinh	27/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	8.2	6.25	5.20	7.00	1.0	18.5		HDA	BSO	
286	12	310286	Bùi Nhật Thanh		Kinh	30/10/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	5.4	2.00	2.60	0.75	0.5	5.4		HDA	NTS	
287	12	310287	Bùi Văn Thanh		Kinh	19/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.1	5.50	5.20	7.50	0.5	18.2		HDA	NTS	
288	12	310288	Mai Giang Thanh	x	Kinh	11/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Hòn Đất 2	7.7	4.50	2.00	0.75	1.0	7.3		HDA	BSO	
289	13	310289	Nguyễn Duy Thanh		Kinh	25/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.1	5.00	3.50	2.50	0.5	11.0		HDA	SSO	
290	13	310290	Hứa Phú Thành		Hoa	27/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.6	4.50	8.80	7.75	1.0	21.1		HDA		
291	13	310291	Nguyễn Minh Thành		Kinh	15/01/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	7.2	3.75	4.40	5.00	1.5	13.2		HDA	SSO	
292	13	310292	Nguyễn Tiến Thành		Kinh	18/09/2000	Lâm Thao - Phú Thọ	THCS TT Hòn Đất	5.5	2.25	2.40	3.25	0.5	7.9		HDA	NTS	
293	13	310293	Trần Phước Thành		Kinh	16/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	7.4	3.25	5.30	4.50	1.5	13.1		HDA	PTR	
294	13	310294	Vũ Đăng Thao		Kinh	16/03/2000	Quỳnh Phụ - Thái Bình	THCS Quỳnh Hồng	6.7	5.25	5.00	5.25	1.5	15.5		HDA	NTS	
295	13	310295	Huỳnh Thị Thu Thảo	x	Kinh	10/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	6.5	4.00	3.20	1.75	0.5	9.0		HDA	BSO	
296	13	310296	Nguyễn Thu Thảo	x	Kinh	15/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.2	4.00	4.40	5.25	0.5	13.7		HDA	NTS	
297	13	310297	Trần Thị Phương Thảo	x	Kinh	29/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.8	5.50	3.60	3.00	0.5	12.1		HDA		
298	13	310298	Trang Phương Thảo		Kinh	05/01/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.2	4.00	3.50	1.75	0.5	9.3		HDA	SSO	
299	13	310299	Vũ Thị Thu Thảo	x	Kinh	06/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.6	5.25	2.90	1.25	1.0	9.4		HDA	SSO	
300	13	310300	Nguyễn Thị Thi	x	Kinh	22/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.2	2.25	2.50	1.00		5.8		HDA	SSO	
301	13	310301	Nguyễn Hoàng Công Thiện		Kinh	13/11/2000	Thốt Lốt - Cần Thơ	THCS Sơn Kiên	5.1	2.75	1.60	0.00	1.0	4.4		HDA	SSO	
302	13	310302	Lê Văn Thiệt		Kinh	10/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.7	2.25	2.80	1.00	1.0	6.1		HDA	SSO	
303	13	310303	Lê Văn Thiện		Kinh	01/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.5	2.25	2.90	0.50		5.7		HDA	PTR	
304	13	310304	Võ Gia Thịnh		Kinh	13/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	5.4	1.75	2.20	0.25	0.5	4.2		HDA	SSO	
305	13	310305	Ngô Hồng Thọ		Kinh	30/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	7.8	4.50	4.40	7.50	1.5	16.4		HDA	SSO	
306	13	310306	Đoàn Kim Thoa	x	Kinh	19/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.5	4.25	2.80	1.00	0.5	8.1		HDA	SSO	
307	13	310307	Trần Kim Thoa	x	Kinh	14/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	6.9	1.75	3.10	0.00	1.0	4.9		HDA	SSO	
308	13	310308	Phạm Phương Thu	x	Kinh	04/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.1	6.00	1.10	0.75	1.5	7.9		HDA	SSO	
309	13	310309	Thị Cẩm Thu	x	Khmer	22/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	7.2	5.75	3.40	2.75	2.0	11.9		HDA	PTR	
310	13	310310	Trần Thị Cẩm Thu	x	Kinh	14/03/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	6.9	5.50	1.60	0.25	1.0	7.4		HDA	PTR	

311	13	310311	Đỗ Thị Anh Thư	x	Kinh	25/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.8	2.50	2.30	5.50	0.5	10.3		HDA	SSO	
312	13	310312	Khru Thị Minh Thư	x	Kinh	06/07/2000	TP- Hồ Chí Minh	THCS Thị Trấn	6.5	4.50	3.90	6.00	0.5	14.4		HDA	PTR	
313	14	310313	Lê Hoàng Thiên Thư	x	Kinh	17/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	7.6	3.25	3.90	4.50	1.0	11.7		HDA	PTR	
314	14	310314	Nguyễn Thị Bội Thư	x	Kinh	26/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.2	2.00	2.20	1.50		5.7		HDA	PTR	
315	14	310315	Nguyễn Thị Thiên Như	x	Kinh	14/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.7	4.00	3.90	1.00	1.5	8.9		HDA	SSO	
316	14	310316	Võ Ngọc Thiên Thư	x	Kinh	20/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.7	6.25	5.60	2.00	1.0	13.9		HDA	NHH	
317	14	310317	Đỗ Văn Thuận		Kinh	21/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.2	3.75	7.30	6.00	1.0	17.1		HDA		
318	14	310318	Dương Văn Thuận		Kinh	09/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.5	1.00	2.70	0.25	1.0	4.0		HDA	NTS	
319	14	310319	Nguyễn Hữu Thuận		Kinh	12/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất 2	6.5	1.00	2.40	0.50	0.5	3.9		HDA	PTR	
320	14	310320	Nguyễn Thị Thuận	x	Kinh	30/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	7.3	5.25	2.50	0.75	1.0	8.5		HDA	PTR	
321	14	310321	Trần Minh Thuận		Kinh	29/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	8.3	5.00	7.10	8.00	1.0	20.1		HDA	PTR	
322	14	310322	Vũ Lê Đức Thuận		Kinh	10/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.0	2.25	1.70	0.75	0.5	4.7		HDA	NTS	
323	14	310323	Phạm Thị Thương	x	Kinh	01/07/2000	Kiến Xương - Thái Bình	THCS Thị Trấn	7.6	6.25	4.20	6.50	1.5	17.0		HDA		
324	14	310324	Đỗ Mạnh Thương		Kinh	08/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.5	3.25	2.40	1.50	0.5	7.2		HDA	NTS	
325	14	310325	Lê Hoài Thương		Kinh	08/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	6.5	4.00	3.70	1.75	1.5	9.5		HDA	SSO	
326	14	310326	Châu Mộng Thường	x	Kinh	18/04/1998	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	8.2	5.25	4.40	4.50	1.0	14.2		HDA	PTR	
327	14	310327	Bùi Thị Bé Thùy	x	Kinh	15/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.4	5.50	3.70	5.50	1.0	14.7		HDA		
328	14	310328	Huỳnh Thanh Thùy	x	Kinh	08/09/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.1	3.50	2.60	2.00	1.0	8.1		HDA	SSO	
329	14	310329	Nguyễn Phương Thùy	x	Kinh	09/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THPT Nam Thái Sơn	8.3	6.25	6.50	6.00		18.8		HDA	NTS	
330	14	310330	Phạm Thị Bích Thùy	x	Kinh	28/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.6	5.00	5.10	3.75	1.0	13.9		HDA	NTS	
331	14	310331	Nguyễn Thị Bích Thùy	x	Kinh	05/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.7	4.00	2.90	1.75	1.0	8.7		HDA	PTR	
332	14	310332	Lê Thị Mỹ Tiên	x	Kinh	30/08/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.5	3.75	2.40	1.25	0.5	7.4		HDA	SSO	
333	14	310333	Nguyễn Thị Tiên	x	Kinh	02/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.5	7.00	4.10	5.25	0.5	16.4		HDA	NTS	
334	14	310334	Vũ Hồng Tiên	x	Kinh	08/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	6.4	2.00	1.30	1.00	1.0	4.3		HDA	PTR	
335	14	310335	Lê Quang Tiên		Kinh	24/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	7.8	4.75	3.80	6.75	0.5	15.3		HDA	SSO	
336	14	310336	Nguyễn Hồng Tiên		Kinh	17/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.5	6.25	4.70	1.00		12.0		HDA	NTS	
337	15	310337	Trương Thượng Tiên		Kinh	13/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.2	2.75	4.50	7.50	0.5	14.8		HDA	NTS	
338	15	310338	Phạm Thị Ngọc Tiên	x	Kinh	01/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.1	3.50	2.80	1.50	0.5	7.8		HDA	SSO	
339	15	310339	Thị Tim	x	Khmer	12/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	7.1	5.25	3.10	0.50	2.0	8.9		HDA	PTR	
340	15	310340	Nguyễn Chí Tinh		Kinh	21/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.8	3.75	4.20	1.00		9.0		HDA	PTR	
341	15	310341	Lâm Thị Ngọc Tới	x	Kinh	17/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	8.1	3.75	4.60	5.00	1.0	13.4		HDA	NTS	
342	15	310342	Hoàng Thị Thanh Trà	x	Kinh	29/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.3	4.75	5.10	2.50	1.0	12.4		HDA	PTR	

343	15	310343	Đỗ Thị Ngọc Trâm	x	Kinh	14/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.3	4.00	2.20	1.25	0.5	7.5		HDA	NTS	
344	15	310344	Nguyễn Ngọc Trâm	x	Kinh	28/08/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.3	3.75	1.90	1.75	0.5	7.4		HDA		
345	15	310345	Nguyễn Thị Bảo Hân	x	Kinh	08/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.3	4.50	7.10	3.50	0.5	15.1		HDA	PTR	
346	15	310346	Cao Thị Huyền Trân	x	Kinh	11/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất 2	7.1	3.50	2.70	0.75	1.0	7.0		HDA	BSO	
347	15	310347	Nguyễn Thị Quyền Trân	x	Kinh	23/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	8.7	4.00	5.20	3.75	1.0	13.0		HDA	SSO	
348	15	310348	Bùi Phạm Ngọc Huyền Trang	x	Kinh	06/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.8	5.00	6.40	9.00	1.0	20.4		HDA		
349	15	310349	Nguyễn Thị Thùy Trang	x	Kinh	13/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	8.3	6.25	6.80	6.00	0.5	19.1		HDA		
350	15	310350	Nguyễn Thị Thùy Trang	x	Kinh	07/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	7.9	6.00	4.30	3.25		13.6		HDA	PTR	
351	15	310351	Nguyễn Thị Thùy Trang	x	Kinh	17/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	8.2	7.25	3.40	4.50	1.0	15.2		HDA	BSO	
352	15	310352	Trần Thị Thùy Trang	x	Kinh	26/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	8.9	5.75	5.50	7.25	1.0	18.5		HDA	BSO	
353	15	310353	Võ Thị Thùy Trang	x	Kinh	08/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	7.9	5.75	3.30	2.50	1.5	11.6		HDA	SSO	
354	15	310354	Vũ Thị Thanh Trang	x	Kinh	23/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	5.7	5.50	6.00	5.25		16.8		HDA	NHH	
355	15	310355	Vũ Thị Thu Trang	x	Kinh	19/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	7.9	6.50	4.50	6.25	0.5	17.3		HDA	SSO	
356	15	310356	Lê Văn Trí		Kinh	20/12/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.8	3.75	3.80	5.25	0.5	12.8		HDA	SSO	
357	15	310357	Nguyễn Minh Triết		Kinh	25/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	7.9	4.50	3.70	1.75	1.0	10.0		HDA	PTR	
358	15	310358	Võ Thị Ngọc Triều	x	Kinh	28/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất 2	8.5	5.00	4.30	3.50	1.0	12.8		HDA	NTS	
359	15	310359	Trần Văn Triệu		Kinh	05/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.6	4.25	4.40	1.00		9.7		HDA	BSO	
360	15	310360	Bùi Thị Phương Trinh	x	Kinh	08/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.9	6.00	4.20	2.50	0.5	12.7		HDA		
361	16	310361	Cao Thị Băng Trinh	x	Kinh	08/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.5	2.50	3.10	1.00	0.5	6.6		HDA	NTS	
362	16	310362	Hoàng Thị Việt Trinh	x	Kinh	26/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	8.2	7.25	6.00	5.50	1.0	18.8		HDA	SSO	
363	16	310363	Nguyễn Kiều Trinh	x	Kinh	21/06/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.8	5.00	5.10	2.00	1.0	12.1		HDA	SSO	
364	16	310364	Nguyễn Thị Lệ Trinh	x	Kinh	04/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	8.5	7.50	2.90	1.25	1.0	11.7		HDA	PTR	
365	16	310365	Vũ Thị Ngọc Trinh	x	Kinh	08/06/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.8	6.00	4.20	1.75	0.5	12.0		HDA	PTR	
366	16	310366	Thị Trinh Trinh	x	Khmer	09/09/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thổ Sơn	7.3	6.00	1.90	1.00	1.0	8.9		HDA	PTR	
367	16	310367	Danh Thái Trọng		Khmer	14/07/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.0	2.00	2.90	0.00	0.5	4.9		HDA	NTS	
368	16	310368	Nguyễn Đức Trọng		Kinh	04/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	5.9	2.50	2.60	1.50	0.5	6.6		HDA	NTS	
369	16	310369	Trần Lê Trọng		Kinh	11/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.5	6.25	4.50	3.25	1.0	14.0		HDA	BSO	
370	16	310370	Vũ Thanh Trọng		Kinh	28/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.1	4.00	3.70	1.50	1.0	9.2		HDA	SSO	
371	16	310371	Nguyễn Tấn Thanh Trúc	x	Kinh	03/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.0	5.25	3.30	1.50	0.5	10.1		HDA	BSO	
372	16	310372	Nguyễn Thị Minh Trúc	x	Kinh	08/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	8.2	6.00	5.50	4.00	1.5	15.5		HDA	SSO	
373	16	310373	Trần Thị Hồng Trúc	x	Kinh	23/09/1999	Phú Tân - An Giang	THCS Thổ Sơn	7.7	3.75	5.70	2.00	1.5	11.5		HDA	PTR	
374	16	310374	Bùi Lam Trường		Kinh	10/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.2	3.50	3.00	2.00	0.5	8.5		HDA	SSO	

375	16	310375	Nguyễn Minh Trường		Kinh	01/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.6	5.50	5.90	5.75		17.2		HDA	PTR	
376	16	310376	Vũ Thanh Trường		Kinh	17/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.7	5.50	4.30	6.00		15.8		HDA	NTS	
377	16	310377	Bùi Cẩm Tú	x	Kinh	05/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.0	6.75	5.70	7.00	0.5	19.5		HDA	SSO	
378	16	310378	Nguyễn Minh Tú		Kinh	27/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.6	4.25	5.90	6.75	1.0	16.9		HDA	NTS	
379	16	310379	Nguyễn Văn Tuấn		Kinh	21/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	6.5	4.00	2.70	2.25	1.0	9.0		HDA	BSO	
380	16	310380	Bùi Thanh Tùng		Kinh	08/08/2000	Thoại Sơn - An Giang	THCS Thỏ Sơn	7.4	4.25	4.80	1.00	1.5	10.1		HDA	PTR	
381	16	310381	Đinh Trọng Tươi		Kinh	24/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.5	3.75	3.10	2.75	0.5	9.6		HDA	NTS	
382	16	310382	Danh Hoàng Tường		Khmer	20/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	5.7	1.00	2.70	1.00	1.0	4.7		HDA	PTR	
383	16	310383	Trần Văn Tường		Kinh	15/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.8	4.50	3.50	2.75	0.5	10.8		HDA	NTS	
384	16	310384	Lê Thị Bích Tuyền	x	Kinh	08/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.9	4.00	4.30	1.25	1.0	9.6		HDA		
385	17	310385	Nguyễn Thị Kim Tuyền	x	Kinh	15/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	8.0	7.00	4.80	5.25	1.5	17.1		HDA	SSO	
386	17	310386	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	x	Kinh	02/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.5	4.00	3.70	5.75	1.0	13.5		HDA	SSO	
387	17	310387	Võ Thị Bạch Tuyết	x	Kinh	03/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.2	5.50	4.20	3.50	1.0	13.2		HDA	SSO	
388	17	310388	Đoàn Quốc Tỷ		Kinh	07/11/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	7.4	6.25	5.30	8.25	1.0	19.8		HDA	PTR	
389	17	310389	Trần Thúy Uyên	x	Kinh	18/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.7	5.50	2.60	5.50	0.5	13.6		HDA		
390	17	310390	Lê Thị Thu Uyên	x	Kinh	29/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Mỹ Phước	6.7	4.50	3.20	6.00	0.5	13.7		HDA	SSO	
391	17	310391	Ngô Thu Uyên	x	Kinh	28/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	9.1	7.75	7.10	8.25	1.0	23.1		HDA	SSO	
392	17	310392	Lý Ánh Vân	x	Kinh	28/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.4	7.75	6.00	6.25	1.0	20.0		HDA	PTR	
393	17	310393	Nguyễn Hồng Vân	x	Kinh	20/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	7.9	6.75	4.10	3.50	1.0	14.4		HDA	BSO	
394	17	310394	Trà Trung Vàng		Kinh	20/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.7	2.25	4.40	3.25	1.0	9.9		HDA	SSO	
395	17	310395	Nguyễn Thị Thảo Vi	x	Kinh	27/03/2000	Rạch Giá - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	7.3	6.25	4.20	1.50		12.0		HDA	SSO	
396	17	310396	Trương Thúy Vi	x	Kinh	25/02/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	7.9	4.50	5.70	6.00	1.0	16.2		HDA	PTR	
397	17	310397	Nguyễn Hoàng Vương		Kinh	16/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sóc Sơn	8.0	6.25	4.30	7.75	1.5	18.3		HDA	SSO	
398	17	310398	Đoàn Thúy Vy	x	Kinh	06/01/2000	Vĩnh Thuận - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	8.0	7.75	4.50	0.75		13.0		HDA	PTR	
399	17	310399	Lương Thảo Vy	x	Kinh	25/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.2	4.25	4.30	1.25	1.0	9.8		HDA	NTS	
400	17	310400	Nguyễn Thị Thúy Vy	x	Kinh	19/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	8.6	5.25	8.10	6.75	1.0	20.1		HDA	SSO	
401	17	310401	Nguyễn Trần Thảo Vy	x	Kinh	19/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	9.1	7.50	8.50	7.50	1.0	23.5		HDA	BSO	
402	17	310402	Nguyễn Triều Vỹ		Kinh	06/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	5.8	2.50	2.30	0.00	1.0	4.8		HDA	SSO	
403	17	310403	Đỗ Thị Mai Xuân	x	Kinh	11/04/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	8.8	5.25	8.10	7.75	1.0	21.1		HDA	NTS	
404	17	310404	Trần Kim Xuân	x	Kinh	08/03/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	6.7	4.50	5.80	3.50	1.0	13.8		HDA	SSO	
405	17	310405	Trần Thị Ánh Xuân	x	Kinh	02/03/1998	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thị Trấn	6.1	4.00	2.80	0.75	1.0	7.6		HDA	BSO	
406	17	310406	Trần Thị Thanh Xuân	x	Khmer	20/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Thỏ Sơn	7.2	3.75	2.60	0.50	1.5	6.9		HDA	SSO	

407	17	310407	Phạm Thị Mỹ Duyên	x	Kinh	01/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	7.5	4.75	4.60	7.50	0.5	16.9		HDA	PTR	
408	17	310408	Huỳnh Thị Kim Xuyên	x	Kinh	15/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	8.3	5.50	4.70	5.25	1.0	15.5		HDA	SSO	
409	18	310409	Huỳnh Như Ý		Kinh	18/11/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	5.4	1.75	1.60	0.00	1.0	3.4		HDA	SSO	
410	18	310410	Phạm Chí Ý		Kinh	27/12/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Kiên	5.7	2.50	2.80	0.00	1.0	5.3		HDA	SSO	
411	18	310411	Lê Tiểu Yến	x	Kinh	17/05/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS TT Hòn Đất	6.5	4.00	2.30	0.50	1.0	6.8		HDA	SSO	
412	18	310412	Nguyễn Thị Tiểu Yến	x	Kinh	04/01/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Sơn Bình	7.5	4.50	2.90	0.75	1.0	8.2		HDA	SSO	
413	18	310413	Thị Sinh Yến	x	Khmer	17/10/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	7.1	4.25	2.30	1.25	1.0	7.8		HDA	SSO	
414	18	310414	Võ Kim Yến	x	Kinh	04/01/2000	An Biên - Kiên Giang	THCS Vàm Rầy	7.4	5.25	2.90	6.25	1.0	14.4		HDA	BSO	
415	18	310415	Thị Kim Điều	x	Khmer	11/09/2000	Hòn Đất - Kiên Gíng	THCS Linh Huỳnh	7.7	6.00	3.70	4.75	2.0	14.5		NTR	HDA	
416	18	310416	Danh Luân		Khmer	19/07/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	7.7	5.25	2.90	1.00	2.0	9.2		NTR	HDA	
417	18	310417	Danh Ái My	x	Khmer	19/08/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Phan Thị Ràng	7.6	5.25	5.20	3.00	3.0	13.5		NTR	HDA	
418	18	310418	Danh Hồng Phúc		Khmer	26/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	8.0	7.00	4.70	1.75	3.0	13.5		NTR	HDA	
419	18	310419	Huỳnh Thị Phương Quyên	x	Khmer	10/04/2000	Hòn Đất -Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	8.5	6.00	5.50	4.75	3.0	16.3		NTR	HDA	
420	18	310420	Danh Thanh Toàn		Khmer	23/01/2000	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	6.9	5.00	3.50	1.75	2.0	10.3		NTR	HDA	
421	18	310421	Danh Trường Hùng Vương		Khmer	03/01/1999	Hòn Đất - Kiên Giang	THCS Linh Huỳnh	5.9	3.75	3.20	0.50	2.0	7.5		NTR	HDA	

Người nhập dữ liệu và kiểm soát
(Họ tên và ký)

.....
.....
.....

Những người kiểm tra hồ sơ
(Họ tên và ký)

1)
2)
3)

Ngày tháng 6 năm 2015

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)